

NỘI DUNG CƠ BẢN THÔNG TƯ 04/2019/TT-BKHCN
QUY ĐỊNH SỬ DỤNG HÓA CHẤT ĐỂ THỰC HIỆN THÍ NGHIỆM,
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Số/ Ký hiệu: 04/2019/TT-BKHCN
Ngày ban hành: 26/6/2019
Ngày có hiệu lực: 15/9/2019
Trích yếu: Quy định sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học.
Người ký: Phạm Công Tạc
Cơ quan ban hành: Bộ Khoa học Công nghệ

NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA THÔNG TƯ

Chương 1. Những quy định chung

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Thông tư quy định chi tiết Điều 33 Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007 liên quan đến sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học.

- Thông tư này được áp dụng:

+ Đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học.

+ Không áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.

2. Quy định chung về sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học

- Tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học phải chấp hành các quy định về quản lý hóa chất tại Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017.

- Tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất cấm thuộc “Danh mục hóa chất cấm” để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học phải thực hiện quy định tại Điều 19 Luật hóa chất.

Chương 2. Quy định cụ thể

1. Trang thiết bị an toàn và trang thiết bị bảo hộ lao động trong phòng thí nghiệm

1.1. Quy định chung về trang thiết bị an toàn và trang thiết bị bảo hộ lao động trong phòng thí nghiệm, gồm:

- a) Phương tiện, thiết bị, dụng cụ ứng phó sự cố hóa chất;
- b) Hộp thuốc sơ cứu;
- c) Trang thiết bị bảo vệ cá nhân (Quần áo, giày, mũ, kính bảo hộ, mặt nạ phòng độc, găng tay, khẩu trang...) cần thiết cho người làm thí nghiệm phù hợp với tính chất công việc nghiên cứu, thí nghiệm;
- d) Các loại thùng đựng chất thải được phân loại và có dấu hiệu bên ngoài để dễ nhận biết;
- đ) Nội quy an toàn lao động trong phòng thí nghiệm, hướng dẫn sử dụng các thiết bị thí nghiệm, hướng dẫn sử dụng an toàn hóa chất theo các nhóm hóa chất nguy hiểm;
- e) Phiếu an toàn hóa chất cung cấp những thông tin chi tiết về các hóa chất độc hại, nguy hiểm từ nhà sản xuất, nhà nhập khẩu và phân phối.

1.2. Phòng thí nghiệm sử dụng hóa chất nguy hiểm phải được trang bị trang thiết bị an toàn phù hợp theo đặc tính nguy hiểm của hóa chất.

1.3. Trong phòng thí nghiệm phải bố trí khu vực để lưu giữ hóa chất đang sử dụng cho việc nghiên cứu, thí nghiệm bảo đảm an toàn.

1.4. Hóa chất nguy hiểm, hóa chất cấm dùng để thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, phải được lưu giữ trong kho chứa riêng biệt, đáp ứng yêu cầu của kho chứa hóa chất theo quy định tại Điều 4 Nghị định số [113/2017/NĐ-CP](#).

1.5. Mỗi phòng thí nghiệm tùy theo tính chất chuyên môn ban hành quy định riêng bảo đảm an toàn cho người, tài sản và môi trường trong quá trình sử dụng, bảo quản hóa chất nguy hiểm.

2. Ghi nhãn dụng cụ chứa hóa chất trong kho chứa hóa chất, trong phòng thí nghiệm

- Hóa chất đóng thùng, đóng chai, bao gói nguyên đai, nguyên kiện tồn chứa trong kho chứa hóa chất và lưu giữ trong phòng thí nghiệm thực hiện ghi nhãn dụng cụ chứa hóa chất.

- Hóa chất mua lẻ, sử dụng lại, dồn lưu tồn chứa trong kho chứa hóa chất và hóa chất sử dụng trong phòng thí nghiệm sau khi phá, dỡ đai, kiện, sang chiết vào dụng

cụ chứa hóa chất để thực hiện thí nghiệm thì trên dụng cụ chứa hóa chất phải ghi nhãn để cảnh báo, phân loại bảo đảm an toàn hóa chất cho người sử dụng.

3. Hồ sơ theo dõi tình hình sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học

a) Phòng thí nghiệm lập hồ sơ theo dõi sử dụng hóa chất nguy hiểm và hóa chất cấm, bao gồm:

- Sổ theo dõi sử dụng hóa chất nguy hiểm và hóa chất cấm;
- Hồ sơ, tài liệu của từng loại hóa chất cấm dùng để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học (nếu có);
- Phiếu an toàn hóa chất đối với các loại hóa chất độc hại, dễ gây nguy hiểm theo quy định tại Điều 24 Nghị định số [113/2017/NĐ-CP](#).

b) Nội dung ghi chép trong sổ theo dõi sử dụng hóa chất nguy hiểm và hóa chất cấm cập nhật đầy đủ các thông tin.

c) Sổ theo dõi sử dụng hóa chất nguy hiểm và hóa chất cấm, phiếu an toàn hóa chất được lưu giữ thống nhất tại nơi quy định trong phòng thí nghiệm.

d) Thời gian lưu giữ hồ sơ ghi chép theo dõi tình hình sử dụng đối với hóa chất nguy hiểm ít nhất là ba năm, hóa chất cấm ít nhất là mười năm, kể từ ngày kết thúc sử dụng hóa chất đó.

e) Định kỳ hằng năm kiểm kê hóa chất, cập nhật theo dõi các hóa chất cũ, đã hết hạn sử dụng để có biện pháp xử lý bảo đảm an toàn.

4. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở thí nghiệm, nghiên cứu khoa học

- Thực hiện quản lý hóa chất và quản lý an toàn hóa chất theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng, phê duyệt và ban hành nội quy, quy trình, hướng dẫn sử dụng hóa chất an toàn, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Xây dựng kho chứa hóa chất, phòng thí nghiệm đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất - kỹ thuật, phù hợp với tính chất đặc thù chuyên ngành, quy mô và đặc tính nguy hiểm của các loại hóa chất sử dụng.

- Bố trí đầy đủ nguồn nhân lực, trang thiết bị an toàn, trang thiết bị bảo hộ lao động và phân công người theo dõi về an toàn hóa chất, quản lý, lưu giữ, xử lý sự cố hóa chất.

- Bảo đảm các điều kiện an toàn cho con người và môi trường trong quá trình lưu giữ, sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất và biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo quy định tại Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP .

- Tổ chức huấn luyện an toàn hóa chất hoặc cử người tham gia các khóa huấn luyện của các tổ chức huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP .

- Tổ chức các hoạt động bảo đảm an toàn sử dụng hóa chất.

- Quản lý, kiểm soát chặt chẽ, báo cáo chính xác, kịp thời về sử dụng hóa chất cấm cho cơ quan quản lý có thẩm quyền.

- Lập hồ sơ theo dõi hóa chất và lưu giữ phiếu an toàn hóa chất theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị an toàn theo quy định của pháp luật về đo lường.

- Xử lý, thải bỏ hóa chất tồn dư, chất thải và dụng cụ chứa hóa chất thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật hóa chất.

5. Trách nhiệm của người trực tiếp sử dụng hóa chất

- Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn hóa chất theo quy định của pháp luật và nội quy, quy trình, hướng dẫn sử dụng hóa chất của cơ sở thí nghiệm, nghiên cứu khoa học.

- Đề xuất và thực hiện phương án lưu giữ hóa chất, sử dụng trang thiết bị an toàn, trang thiết bị bảo hộ lao động trong thí nghiệm, nghiên cứu bảo đảm an toàn.

- Đề xuất và thực hiện phân nhóm, bố trí khu vực lưu giữ theo nhóm hóa chất nguy hiểm, dụng cụ chứa hóa chất để tiến hành thí nghiệm, nghiên cứu khoa học và treo biển báo nguy hiểm.

- Quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hóa chất bảo đảm an toàn theo quy định của cơ sở thí nghiệm, nghiên cứu khoa học. Riêng đối với danh mục hóa chất cấm phải quản lý nghiêm ngặt số lượng, khối lượng, sử dụng đúng mục đích trong thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, bảo đảm tuyệt đối an toàn trong quá trình sử dụng.

- Sử dụng các trang thiết bị an toàn, trang thiết bị bảo hộ lao động, dụng cụ chứa hóa chất phù hợp, đáp ứng các quy định, bảo đảm an toàn và sạch sẽ.

- Phát hiện và báo cáo kịp thời cho người đứng đầu cơ sở thí nghiệm, nghiên cứu khoa học các hiện tượng không bình thường trong quá trình sử dụng hóa chất có nguy cơ gây nguy hiểm, mất an toàn hoặc sự cố hóa chất để có biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất kịp thời.

- Thực hiện sắp xếp trang thiết bị an toàn, trang thiết bị bảo hộ lao động, dụng cụ chứa hóa chất và lưu giữ hóa chất theo quy định của cơ sở thí nghiệm, nghiên cứu khoa học.

- Tham gia huấn luyện an toàn hóa chất do cơ sở thí nghiệm, nghiên cứu khoa học tổ chức (nếu có); nắm vững về nội quy, quy trình, hướng dẫn sử dụng hóa chất an toàn và các biện pháp bảo đảm an toàn lao động.

- Đọc kỹ tài liệu, hiểu rõ quy trình trước khi thực hiện thí nghiệm và dự báo các sự cố có thể xảy ra để chủ động phòng tránh, đặc biệt đối với các loại hóa chất nguy hiểm, hóa chất mới.

- Phân loại và lưu giữ, xử lý chất thải theo đúng quy định của cơ sở thí nghiệm, nghiên cứu khoa học.

- Định kỳ rà soát, đề xuất việc xử lý hóa chất thải, dụng cụ chứa hóa chất bị hư hỏng.

- Lập sổ theo dõi hóa chất sử dụng, hóa chất thải.

Chương 3. Điều khoản thi hành

1. Trách nhiệm thi hành

a) Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương có liên quan tổ chức phổ biến, triển khai, thực hiện Thông tư này;

b) Trách nhiệm của cơ quan quản lý khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức phổ biến, triển khai, thực hiện Thông tư này trên địa bàn địa phương;

c) Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học:

- Tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở của tổ chức, cá nhân và cơ quan quản lý trực tiếp.

2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2019.